

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NỢ CÔNG, GÓP PHẦN CẢI THIỆN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM QUỐC GIA

TRƯƠNG HÙNG LONG

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, quản lý nợ công không chỉ là vấn đề tài chính nội bộ của quốc gia, mà còn là thước đo quan trọng phản ánh mức độ ổn định kinh tế vĩ mô và năng lực quản trị của quốc gia, tác động đến xếp hạng tín nhiệm quốc gia. Với tầm quan trọng đó, thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành các văn bản quan trọng định hướng cho công tác quản lý nợ công và xếp hạng tín nhiệm quốc gia. Để đạt được mục tiêu quản lý chặt chẽ nợ công, giữ vững an ninh, an toàn nền tài chính quốc gia, thời gian tới, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm cải thiện xếp hạng tín nhiệm quốc gia.

Từ khóa: Nợ công, xếp hạng tín nhiệm, tài chính

STRENGTHENING PUBLIC DEBT MANAGEMENT TO IMPROVE THE SOVEREIGN CREDIT RATING

Truong Hung Long

In the context of globalization and international economic integration, public debt management is not merely a domestic financial issue but also a key indicator of macroeconomic stability and national governance capacity, influencing sovereign credit rating. Recognizing its significance, the Party and the State have issued important directives to guide public debt management and sovereign credit rating. To achieve the goal of stringent public debt control and ensure national financial security and stability, the Ministry of Finance will coordinate with relevant ministries, sectors, and local authorities to implement comprehensive measures aimed at improving the sovereign credit rating.

Keywords: Public debt, credit rating, finance

Ngày nhận bài: 13/12/2024

Ngày hoàn thiện biên tập: 29/12/2024

Ngày duyệt đăng: 13/01/2025

Công tác xếp hạng tín nhiệm quốc gia trong mối quan hệ với quản lý nợ công

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành các văn bản quan trọng định hướng cho công tác quản lý nợ công xếp hạng tín nhiệm (XHTN) quốc gia. Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 07/NQ-TW ngày 18/11/2016 về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững. Nghị quyết đề ra

các quan điểm, định hướng lớn trong quản lý ngân sách, nợ công. Các chủ trương, định hướng này tiếp tục được cụ thể hóa thành các nguyên tắc, chính sách cụ thể tại Luật Quản lý nợ công số 20/2017/QH14 được Quốc hội phê chuẩn ngày 23/11/2017.

Chính phủ đã có các giải pháp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, địa phương tại Chiến lược nợ công đến năm 2030. Đối với các nhiệm vụ, giải pháp trong lĩnh vực XHTN quốc gia, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt một Đề án riêng với các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, toàn diện, phấn đấu cải thiện XHTN quốc gia tới năm 2030.

XHTN quốc gia là thước đo định tính về khả năng vỡ nợ của Chính phủ, do các cơ quan XHTN đưa ra dựa trên đánh giá định lượng về các chỉ số nợ, thu chi ngân sách, dự trữ ngoại hối, tăng trưởng kinh tế, lạm phát, đầu tư, lãi suất, cũng như đánh giá định tính về tình hình chính trị và triển vọng kinh tế vĩ mô trong tương lai. Đây là chỉ số cơ bản được các nhà đầu tư xem xét như là yếu tố xác định mức độ rủi ro và khả năng sinh lời trước khi có quyết định đầu tư vào quốc gia đó. Vì vậy, XHTN quốc gia đóng vai trò quan trọng trong xác định khả năng tiếp cận nguồn vốn quốc tế của Chính phủ, cũng như các thành phần kinh tế khác trong một quốc gia và ảnh hưởng rất lớn tới chi phí vốn vay thương mại của chính phủ, các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng (TCTD) và các tổ chức khác trên thị trường vốn quốc tế.

Những quốc gia có hệ số tín nhiệm cao sẽ được hưởng chi phí huy động vốn rẻ và từ các kênh vay vốn đa dạng hơn. Việc đạt hệ số tín nhiệm cao sẽ

giúp quốc gia phát triển thị trường vốn trong nước, theo đó giảm chi phí vay, cũng như việc phải phụ thuộc vào việc huy động vốn nước ngoài. Thông qua kết quả XHTN tích cực, quốc gia thể hiện cam kết về tính minh bạch, có khuôn khổ pháp lý đáng tin cậy và dễ dự đoán, có khả năng thu hút được dòng vốn đầu tư lớn với chi phí thấp. Ngược lại, khả năng huy động vốn của những quốc gia có hệ số tín nhiệm thấp hoặc không được xếp hạng sẽ thấp, phải chấp nhận chi phí cao và ít lựa chọn trong các hình thức tiếp cận thị trường vốn quốc tế.

Tình hình kinh tế - chính trị trên thế giới và khu vực từ đầu giai đoạn triển khai Chiến lược nợ công tiếp tục thay đổi sâu sắc, nhanh chóng, nhiều yếu tố bất định; cơ hội, thuận lợi, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Cạnh tranh kinh tế ngày càng phức tạp và có sự đan xen giữa các lĩnh vực. Phát triển bền vững trở thành xu thế bao trùm trên thế giới; kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh là mô hình phát triển được nhiều quốc gia lựa chọn.

Ở trong nước, sau gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Thế và lực của nước ta đã lớn mạnh hơn nhiều; quy mô, tiềm lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên; tính tự chủ của nền kinh tế được cải thiện; tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành phát triển kinh tế - xã hội. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và xã hội tăng lên. Chất lượng tăng trưởng kinh tế từng bước được cải thiện, cơ cấu kinh tế bước đầu dịch chuyển sang chiều sâu.

Trong lĩnh vực quản lý nợ, việc Việt Nam được gia nhập nhóm quốc gia thu nhập trung bình là một dấu mốc quan trọng, mở ra nhiều cơ hội mới để quản lý nợ chủ động, hiệu quả. Sự phát triển nhanh chóng của thị trường trái phiếu trong nước đem lại cơ hội huy động nợ tương đối dài hạn với chi phí hợp lý, nhưng quy mô thị trường chưa lớn, còn nhiều tiềm năng phát triển. Đối với kênh huy động nước ngoài, Chính phủ Việt Nam đã tiếp cận thị trường trái phiếu quốc tế một số lần (lần gần nhất năm 2014), từ đó đến nay nước ta tập trung khai thác các nguồn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài để phục vụ nhu cầu chi đầu tư phát triển. Tuy thị trường vốn quốc tế chưa phải kênh huy động ưu tiên thời gian qua, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan triển khai tích cực nhiệm vụ được giao theo các Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt,

thực hiện theo dõi, bám sát diễn biến thị trường vốn, duy trì đánh giá XHTN quốc gia với 3 tổ chức XHTN hàng đầu, tổ chức định kỳ tiếp xúc với cộng đồng nhà đầu tư quốc tế quan tâm đến việc đầu tư vào Việt Nam.

Trong điều kiện Việt Nam đã tốt nghiệp điều kiện vay vốn ưu đãi của Hiệp hội phát triển quốc tế thuộc nhóm Ngân hàng Thế giới (IDA) và không còn được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi cao, giá rẻ như trước, nước ta sẽ phải dựa nhiều hơn vào các công cụ thị trường và càng đòi hỏi phải hoạch định chiến lược vay, trả nợ công trung, dài hạn thận trọng, linh hoạt.

Tình hình quản lý nợ công và xếp hạng tín nhiệm tại Việt Nam

Trong giai đoạn 2021 - 2024, công tác quản lý nợ công được thực hiện chủ động, chặt chẽ, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu huy động vốn cho đầu tư phát triển. Dư nợ công/GDP tiếp tục được kiểm soát, các chỉ tiêu nợ được đảm bảo trong giới hạn trần và ngưỡng cảnh báo an toàn đã được Quốc hội phê duyệt, đảm bảo an ninh tài chính quốc gia, tăng tính chủ động ứng phó với những rủi ro phát sinh từ nguyên nhân bên ngoài và trong nội tại nền kinh tế. Các chỉ tiêu nợ công/GDP và nợ Chính phủ/GDP giảm từ 42,7% và 38,7% năm 2021 xuống còn tương ứng 36% - 37% và 33% - 34% năm 2024.

Như vậy, tốc độ tăng nợ công đã giảm từ mức bình quân 18,1%/năm giai đoạn 2011-2015 xuống bình quân còn khoảng 6,7% giai đoạn 2016-2020 và dự kiến khoảng 6% giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện mục tiêu tổng quát tại Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030 về “nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế”, Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cải thiện XHTN quốc gia đến năm 2030, phần đầu trong giai đoạn này nâng XHTN quốc gia lên mức Đầu tư. Đề án này đặt ra mục tiêu phần đầu đến năm 2030 Việt Nam là nước đang phát triển, thu nhập trung bình cao; thể chế quản lý ngày càng hoàn thiện, phát triển kinh tế mạnh mẽ trên cơ sở khoa học công nghệ, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, tạo thuận lợi để nâng XHTN quốc gia lên mức Đầu tư, góp phần giảm chi phí huy động vốn, giảm mức rủi ro tín dụng quốc gia. Cụ thể, theo thang điểm của các tổ chức XHTN, Việt Nam đặt mục tiêu tới năm 2030 đạt mức XHTN từ Baa3 (đối với Moody's) hoặc BBB- (đối với S&P và Fitch) trở lên.

Trong giai đoạn vừa qua, qua các đợt đánh giá thường niên, Việt Nam liên tục được các tổ chức XHTN nâng hệ số tín nhiệm quốc gia, cụ thể năm 2022 có 2 tổ chức nâng bậc cho Việt Nam là Moody's và S&P; năm 2023, Việt Nam được tổ chức Fitch nâng 01 bậc hệ số tín nhiệm. Đến năm 2024, cả 3 tổ chức (S&P, Fitch và Moody's) tiếp tục khẳng định XHTN quốc gia của Việt Nam, theo đó xếp hạng do tổ chức S&P, Fitch đánh giá đều ở mức BB+, chỉ cách định mức đầu tư một bậc, triển vọng Ổn định; tổ chức Moody's đánh giá ở mức Ba2, triển vọng Ổn định, cách 02 bậc so với định mức đầu tư.

Theo đánh giá của các tổ chức XHTN, triển vọng kinh tế và tình hình tài khóa của Việt Nam tương đương với các quốc gia được xếp hạng đầu tư trong khu vực như: Philippines, Indonesia, Thái Lan, Malaysia. Các chỉ tiêu Việt Nam được đánh giá cao gồm thể mạnh về kiểm soát nợ Chính phủ, tỷ lệ thất nghiệp thấp, tăng trưởng GDP thực khá cao. Việt Nam thể hiện tiềm năng tăng trưởng mạnh mẽ trong trung và dài hạn, hiệu quả hoạt động của khu vực FDI tốt, do nhiều mặt hàng xuất khẩu có khả năng cạnh tranh cao, nợ công ở mức vừa phải và khả năng trả nợ được cải thiện. Rõ ràng, các chỉ tiêu tài khóa, nợ công đã hỗ trợ đắc lực, thúc đẩy nâng bậc XHTN quốc gia, từ đó nâng cao uy tín, vị thế quốc gia.

Tăng cường quản lý nợ công, góp phần cải thiện xếp hạng tín nhiệm quốc gia

2025 có ý nghĩa quan trọng, là năm bút phá để hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025, củng cố các yếu tố nền tảng, làm tiền đề cho đất nước vươn mình, bước sang một giai đoạn phát triển mới, đòi hỏi phải tập trung các nguồn tài chính kịp thời ở quy mô cao, đáp ứng nhu cầu chi đầu tư phát triển, trong đó có các công trình cơ sở hạ tầng trọng điểm quốc gia. Dư nợ công, nợ Chính phủ hiện tại còn dư địa khá lớn so với mức trần, ngưỡng Quốc hội phê duyệt, là điều kiện thuận lợi để triển khai huy động cho đầu tư. Để đáp ứng nhu cầu vốn rất cao trong thời gian tới, bên cạnh việc phát huy vay từ thị trường trái phiếu chính phủ trong nước, khi nguồn vốn ODA, vay ưu đãi dần thu hẹp thì thị trường vốn quốc tế trở thành kênh huy động tất yếu.

Trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức, để đạt được mục tiêu quản lý chặt chẽ nợ công, giữ vững an ninh, an toàn nền tài chính quốc gia, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, củng cố, nâng cao uy tín và vị thế quốc tế của Việt Nam, cải thiện XHTN quốc gia, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các cơ quan bộ, ngành, địa

phương tiếp tục triển khai các giải pháp sau:

Thứ nhất, thực hiện đồng bộ, đầy đủ các giải pháp về quản lý nợ công đã nêu tại các nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021-2025. Trong điều kiện dư địa tài khóa cao, các chỉ tiêu an toàn nợ trong trung hạn sẽ đảm bảo trong giới hạn trần và ngưỡng cảnh báo đã được Quốc hội quyết định.

Nhiệm vụ đặt ra là cần nâng cao nghiệp vụ quản lý nợ công, theo dõi, cập nhật biến động thị trường tài chính quốc tế, trong nước, nâng cao năng lực phân tích, dự báo phục vụ chỉ đạo, điều hành. Khai thác các kênh huy động vốn, sử dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách, công cụ phù hợp, đúng quy định của pháp luật để đảm bảo hoàn thành mục tiêu huy động đủ nguồn lực trong và ngoài nước cho nhu cầu của ngân sách nhà nước.

Thứ hai, tiếp tục rà soát các vướng mắc, chồng chéo trong các quy định pháp luật liên quan đến tài chính - ngân sách, đầu tư công, vay vốn ODA, ưu đãi nước ngoài để hoàn thiện một cách đồng bộ khuôn khổ pháp lý; tạo điều kiện cho các hoạt động vay, trả nợ và tuân thủ nguyên tắc phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, không vay khi có các điều khoản trái với quy định của pháp luật Việt Nam.

Thứ ba, tiếp tục thực hiện các giải pháp đẩy nhanh giải ngân đầu tư công; rà soát, tháo gỡ khó khăn về cơ chế, chính sách. Các cơ quan chủ quản chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo chi đúng chế độ quy định.

Thứ tư, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục tăng cường tiếp xúc, quảng bá với nhà đầu tư trái phiếu chính phủ trong và ngoài nước, phối hợp với các cơ quan liên quan cải thiện hiệu quả công tác đánh giá hệ số tín nhiệm quốc gia, hướng tới mục tiêu đến năm 2030 đạt mức xếp hạng Đầu tư, góp phần củng cố vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. 

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Chính trị (2016), Nghị quyết số 07/NQ-TW ngày 18/11/2016 về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững;
2. Quốc hội (2017), Luật Quản lý nợ công số 20/2017/QH14 ngày 23/11/2017;
3. Thủ tướng Chính phủ (2022), Quyết định số 412/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 phê duyệt Đề án Cải thiện xếp hạng tín nhiệm quốc gia tới năm 2030.

Thông tin tác giả:

Trương Hùng Long - Cục trưởng Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại (Bộ Tài chính)

Email: truonghunglong@mof.gov.vn